

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 191/2017/HNGĐ-ST

Ngày 15 - 8 - 2017

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Hoàng Đắc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Loan**
2. Ông **Nguyễn Việt Thắng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trịnh Nga Muội** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 15 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 309/2017/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2017 về việc “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 271/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Thạch Thị Thúy Quỳnh** – sinh năm 1990 (có mặt).
Địa chỉ: ấp Đá Bạc A, xã Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.
2. Bị đơn: Anh **Danh Văn Hiếu** – sinh năm 1986 (vắng mặt).
Địa chỉ: ấp Đá Bạc A, xã Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24-5-2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn Thạch Thị Thúy Quỳnh trình bày:

Về hôn nhân: Năm 2009 chị và anh Danh Văn Hiếu tự nguyện chung sống với nhau. Năm 2010, anh chị mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hựu Thành, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi, anh Hiếu hay hờn ghen và nhiều lần đánh đập chị. Gia đình hai bên có hòa giải, hàn gắn nhưng không thành. Cả hai người đã ly thân hơn 03 tháng nay. Chị xác định không còn tình cảm và yêu cầu ly hôn với anh Hiếu.

Về con chung: Có 01 người tên Danh Thạch Thảo – sinh ngày 15-9-2012, đang sống với chị. Chị yêu cầu được nuôi cháu Thảo, không yêu cầu anh Hiếu cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị và anh Hiếu tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo bản tự khai và biên bản hòa giải ngày 03-7-2017, bị đơn Danh Văn Hiếu trình bày:

Về hôn nhân: Anh thống nhất với trình bày của chị Thạch Thị Thúy Quỳnh về thời gian chung sống, điều kiện kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn và thời gian ly thân. Anh Hiếu thừa nhận có đánh chị Quỳnh 02 lần. Tuy nhiên, anh xác định còn thương vợ con nên anh xin đoàn tụ.

Về con chung: Có 01 người con đúng như chị Quỳnh trình bày. Nếu ly hôn anh yêu cầu nuôi con, không yêu cầu chị Quỳnh cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh và chị Quỳnh tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Anh Danh Văn Hiếu đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng, không có yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Hiếu.

[2] *Về hôn nhân:* Chị Thạch Thị Thúy Quỳnh với anh Danh Văn Hiếu tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân giữa anh chị được pháp luật công nhận là hợp pháp và được bảo vệ.

Xét nguyên nhân mâu thuẫn theo chị Quỳnh trình bày: Quá trình chung sống, vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi, anh Hiếu hay hờn ghen và nhiều lần đánh đập chị. Lần thứ ba, anh Hiếu đánh chị bị gãy tay phải và điều trị. Sau khi sự việc xảy ra, chị không báo chính quyền địa phương can thiệp vì sợ anh Hiếu bị pháp luật xử lý, ảnh hưởng công việc dạy học của anh Hiếu. Tại phiên hòa giải ngày 03-7-2017, anh Hiếu thừa nhận đánh chị Quỳnh 02 lần. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình quy định “..Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được”. Tại phiên tòa, chị Quỳnh cương quyết ly hôn do không còn tình cảm với anh Hiếu và anh Hiếu nhiều lần đánh chị. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị Quỳnh và anh Hiếu là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Thạch Thị Thúy Quỳnh được ly hôn với anh Danh Văn Hiếu.

[3] *Về nuôi con chung*: Có 01 người tên Danh Thạch Thảo – sinh ngày 15-9-2012, đang sống cùng với chị Quỳnh. Chị Quỳnh yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Thảo, không yêu cầu anh Hiếu cấp dưỡng. Tại phiên hòa giải, anh Hiếu cũng yêu cầu được nuôi con. Xét thấy, chị Quỳnh và anh Hiếu không thỏa thuận về quyền nuôi con. Tuy nhiên, Tòa án đã triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng anh Hiếu vẫn vắng mặt không rõ lý do. Vậy, Hội đồng xét xử không xem xét yêu cầu của Hiếu về quyền nuôi con và quyết định giao cháu Thảo cho chị Quỳnh trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Anh Hiếu không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con, chị Quỳnh xác định chị làm giáo viên mầm non, thu nhập mỗi tháng khoảng 4.300.000 đồng, có đủ điều kiện để nuôi con, không yêu cầu anh Hiếu cấp dưỡng. Đây là ý chí tự nguyện của chị Quỳnh nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị Quỳnh và anh Hiếu thống nhất tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về án phí*: Chị Quỳnh phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; các Điều 28, 35, 143, 147, 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Thạch Thị Thúy Quỳnh và anh Danh Văn Hiếu.

2. Về nuôi con chung: Giao cháu Danh Thạch Thảo – sinh ngày 15-9-2012 cho chị Thạch Thị Thúy Quỳnh trực tiếp nuôi dưỡng, không đặt ra trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con.

Anh Hiếu không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản chung, nợ chung: Chị Quỳnh và anh Hiếu thống nhất tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Thạch Thị Thúy Quỳnh phải chịu 300.000 đồng. Ngày 25 tháng 5 năm 2017, chị Quỳnh đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006987 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau được chuyển thu đối trừ.

Án xử sơ thẩm nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Phòng KT-NV và THA
- TAND tỉnh Cà Mau (Gửi email);
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

Thái Hoàng Đắc